

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 248/2022/HS-ST

Ngày 29 - 8 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Khương,

Bà Lê Thị Thanh Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:** Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 233/2022/TLST-HS ngày 10/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 247/2022/QĐXXST-HS ngày 19/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh T**, sinh ngày 04/11/1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số nhà A đường G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh T1 (đã chết) và bà Ngô Thị Phương T2, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/5/2022 đến ngày 15/5/2022 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Ngô Thị Phương T2, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà A đường G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Lê Thanh T3, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà B đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

*\* Người chứng kiến:*

1. Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Tô Văn B, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lê Thanh T là người không có nghề nghiệp và nghiện chất ma túy loại Cần sa, nên T nảy sinh ý định mua Cần sa về bán lại kiếm lời. Ngày 02/5/2022, T đi xe buýt từ thành phố Buôn Ma Thuột đến khu vực xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông gặp một người nam giới tên Đại (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói Cần sa với số tiền 4.000.000 đồng thì Đại đồng ý bán. Sau khi mua được Cần sa, T mang về nhà tại địa chỉ số nhà A đường G, phường T, thành phố B cất giấu. Tại đây, T dùng cân tiểu ly chia Cần sa thành nhiều gói nhỏ cất giấu để bán. Vào khoảng 19 giờ ngày 05/5/2022, khi T đang ở nhà thì có một người nam giới tên Linh (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện hỏi mua 02 gói Cần sa với giá 400.000 đồng thì T đồng ý bán, rồi hẹn đến khu vực cuối đường Y, phường T, thành phố B để lấy ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 47D1-471.xx mang theo Cần sa đi giao, khi T đi đến trước số nhà C đường Y, phường T thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên trái Lê Thanh T đang mặc: 02 gói nylon bên trong chứa thảo mộc khô màu xanh và được niêm phong theo quy định, ký hiệu “M1”.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thanh T tại địa chỉ số nhà A đường G, phường T, thành phố B, thu giữ: 01 gói nylon bên trong chứa thảo mộc khô màu xanh, được niêm phong theo quy định, ký hiệu “M2”.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra tạm giữ của Lê Thanh T các tài sản gồm: 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO, màu tím, gắn sim số 0931.629.xxx; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 47D1-471.xx và 01 cân điện tử.

Tại bản Kết luận giám định số 439/KL-KTHS ngày 11/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Phong bì M1: Thảo mộc khô màu xanh đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định chứa chất ma túy, có khối lượng 2,9534 gam, loại Cần sa (khối lượng còn lại sau giám định 2,4307 gam).

Phong bì M2: Thảo mộc khô màu xanh đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định chứa chất ma túy, có khối lượng 61,4569 gam, loại Cần sa (khối lượng còn lại sau giám định 59,3792 gam).

Tại bản Cáo trạng số 247/CT-VKS ngày 08/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng; bị cáo giao nộp cho Hội đồng xét xử Quyết định số 128/QĐ-BCH ngày 29/7/2016 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk, có nội dung xác nhận Lê Thanh T hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma

túy”: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Lê Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng OPPO và 01 cân điện tử là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho anh Lê Thanh T3 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 47D1-471.xx.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 05/5/2022, tại trước số nhà C đường Y, phường T, thành phố B, Lê Thanh T thực hiện hành vi mang 2,9534 gam Cần sa đi bán; ngoài ra, khám xét nơi cư trú của T tại số nhà A đường G, phường T, thành phố B, thu giữ 61,4569 gam Cần sa. Tổng số ma túy bị cáo mang đi bán và cất giấu nhằm mục đích mua bán có khối lượng 64,4103 gam, loại Cần sa.

Hội đồng xét xử xác định hành vi của Lê Thanh T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

### **Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:**

*1. “ Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm ”.*

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tại phiên tòa, bị cáo giao nộp tài liệu thể hiện việc bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, căn cứ vào các

tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục và răn đe bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 61,8099 gam Cần sa còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Oppo và 01 cân điện tử, là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 47D1-471.xx, là tài sản của anh Lê Thanh T3 (anh trai của bị cáo), anh T3 cho bị cáo mượn chiếc xe trên nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 29/7/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho anh Lê Thanh T3 là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập trong phần quyết định của bản án.

[6] Về các đối tượng và hành vi khác liên quan:

Đối với đối tượng tên Đại và Linh, là những người mua bán ma túy với T, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách hành vi của các đối tượng này ra khỏi vụ án để xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với bà Ngô Thị Phương T2 (mẹ của bị cáo), là chủ của căn nhà tại địa chỉ số nhà A đường G, nơi Lê Thanh T cất giấu ma túy để bán. Do bà T2 không biết và không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của bị cáo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý bà T2 là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Thanh T, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lê Thanh T**: 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2022.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với:

+ 2,4307 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Cần sa, đựng trong phong bì ký hiệu M1 và vỏ bao gói số 439/KL-KTHS ngày 11/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;

+ 59,3792 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Cần sa, đựng trong phong bì ký hiệu M2 và vỏ bao gói số 439/KL-KTHS ngày 11/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO, màu tím, số imei 861046042314097, gắn sim số 0931629xxx, bị vỡ màn hình, vỡ mặt lưng;

+ 01 cân điện tử không rõ nhãn hiệu, không rõ tình trạng hoạt động.

*(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)*

[3] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thanh Tùng**